

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI & DỊCH VỤ PETROLIMEX SÀI GÒN

Địa chỉ : 118 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM

Điện thoại : 028 38721081

Fax : 028 38721013

Website : www.ptssaigon.petrokimex.com.vn



PETROLIMEX

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 03/2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2019



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I. THÔNG TIN CHUNG:

1/ Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302160137
- Vốn điều lệ: 72.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 118 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.
- Số điện thoại: 028-387231014
- Số fax: 028-38721013
- Website: www.ptssaigon.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PSC

2/ Quá trình hình thành và phát triển

- **Việc thành lập:** Tiền thân của Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn là Xí nghiệp vận tải xăng dầu trực thuộc Công ty xăng dầu khu vực II – Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam. Nhằm tăng cường năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh trong bối cảnh nền kinh tế đất nước ngày càng phát triển và mở cửa, thực hiện chủ trương cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước, ngày 03/10/2000 Bộ trưởng Bộ Thương Mại ký quyết định số 1363/2000/QĐ/BTM phê duyệt phương án cổ phần hoá Xí nghiệp vận tải xăng dầu trực thuộc Công ty xăng dầu khu vực II – Tổng công ty xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) thành Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn (tên viết tắt : PTS Sài Gòn).

- **Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:** ngày 27/11/2000 Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103000220 tại Sở kế hoạch đầu tư TP.HCM và Công ty chính thức hoạt động theo Luật doanh nghiệp (Công ty cổ phần) kể từ đó và đến nay giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã thay đổi lần thứ 13 ngày 23/11/2016.

Vốn điều lệ khi thành lập: 9.000.000.000 (*Chín tỷ đồng*).

Vốn điều lệ hiện nay : 72.000.000.000 (*Bảy mươi hai tỷ đồng*).

Trong đó: + Tổng công ty dịch vụ Xăng dầu Petrolimex: 37.967.550.000 đồng.

(*Ba mươi bảy tỉ chín trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*)

+ Các cổ đông tổ chức và cá nhân : 34.032.450.000 đồng.

(*Ba mươi bốn tỉ không trăm ba mươi hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*)

Tài khoản NH:1700201023964 tại Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh.

- **Niêm yết:** Ngày 29/12/2006 Công ty chính thức niêm yết 1.290.000 cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số: 76/QĐ-TTGDHN ngày 13/12/2006 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn. Mã chứng khoán : PSC

Ngày 19/06/2008 Công ty được niêm yết bổ sung 710.000 cổ phiếu theo quyết định số 196/QĐ-TTGDHN ngày 02/06/2008.

Ngày 25/11/2010 Công ty được niêm yết bổ sung 2.800.000 cổ phiếu theo quyết định số 834/QĐ-SGDHN ngày 15/11/2010.

Ngày 19/08/2015 Công ty được niêm yết bổ sung 2.400.000 cổ phiếu theo quyết định số 456/QĐ-SGDHN ngày 27/07/2015.

Tổng giá trị niêm yết hiện tại của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn (theo mệnh giá) là 72.000.000.000 đồng tương đương với 7.200.000 cổ phần.

3/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Lĩnh vực hoạt động của Công ty là kinh doanh vận tải bằng đường bộ; Tổng đại lý bán buôn và bán lẻ xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; Kinh doanh vận tải xăng dầu, sản phẩm hoá dầu bằng đường bộ; Mua bán gas; Kinh doanh bất động sản.

+ Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống: chiết nạp LPG.

+ Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại: sản xuất bao bì, phuy lon để đựng nhớt, sơn chống rỉ bình gas.

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty đang vận chuyển xăng dầu cho khách hàng tại các thị trường như Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Long An, Lâm Đồng, Đắk Nông, Vũng Tàu, Bình Thuận.

4/ Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị

- Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý do ĐHĐCĐ bầu, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ vấn đề thuộc ĐHĐCĐ quyết định.

Triển khai thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

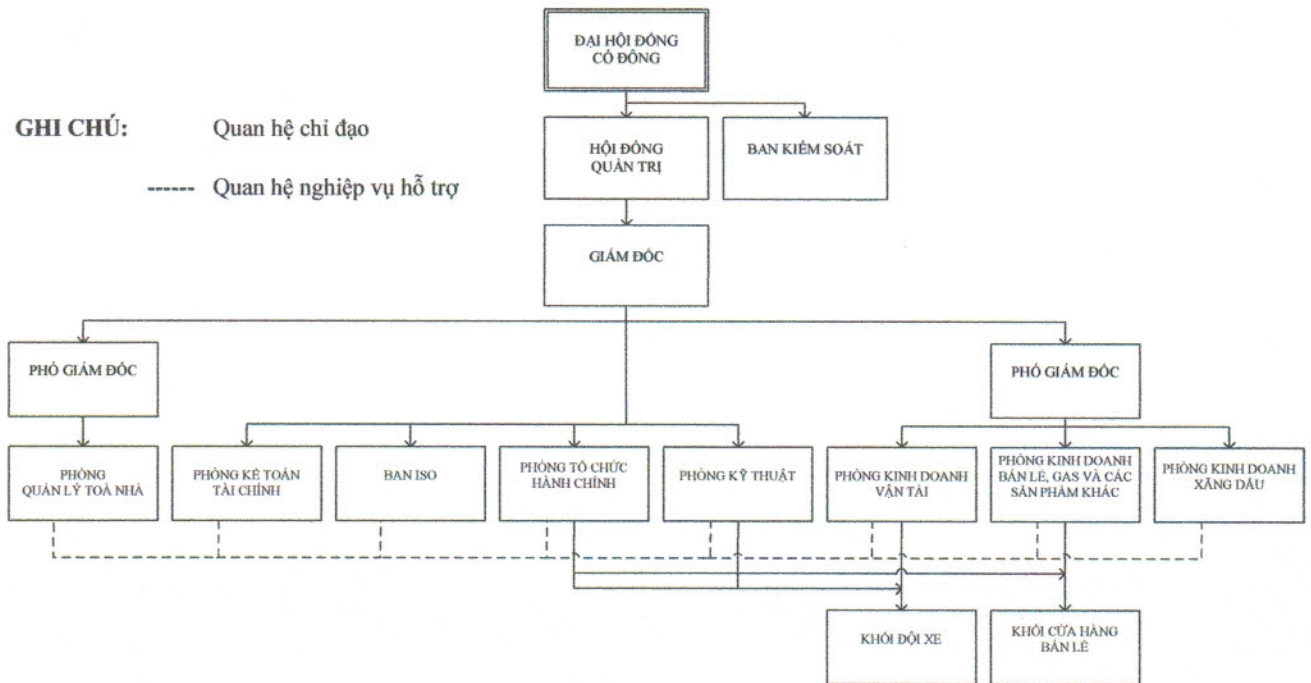
- Ban kiểm soát:

Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban điều hành:

Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Giám đốc điều hành, các Phó Giám đốc giúp việc, Kế toán trưởng. Giám đốc điều hành do HĐQT bổ nhiệm là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Giám đốc.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn được tổ chức và hoạt động tuân theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ hiện hành của Công ty. Điều lệ này thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với pháp luật và được ĐHĐCĐ thông qua.

4.3 Các Công ty liên kết: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới

5/ Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Công ty kinh doanh trong lĩnh vực xăng dầu, với nhiệm vụ chính là kinh doanh vận tải xăng dầu. Với mục tiêu chiến lược phát triển ổn định và bền vững, Công ty tập trung:

- Phân đấu vượt lợi nhuận và hoàn thành tốt việc thanh toán cổ tức theo kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên thông qua hàng năm.
- Đảm bảo an toàn trên các lĩnh vực kinh doanh của Công ty, kiểm soát chặt chẽ và hạn chế tối đa rủi ro phát sinh.
- Không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động.
- Không ngừng nâng cao giá trị Công ty nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Liên tục đầu tư mới phương tiện vận tải, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao khả năng cạnh tranh thông qua chất lượng dịch vụ và giá cước.
- Chú trọng ổn định và phát triển lĩnh vực bán lẻ xăng dầu vì đây là lĩnh vực Công ty có nhiều lợi thế và triển vọng trong các năm tiếp theo; đồng thời vừa tạo nguồn hàng cho xe vận

chuyên, vừa gia tăng lợi nhuận vận tải; Tổng lợi nhuận của Công ty theo đó cũng sẽ tăng cao. Mặt khác, cũng phù hợp với định hướng chung của Tập đoàn, Tổng công ty.

- Tổ chức hoạt động kinh doanh dịch vụ hỗ trợ khác thuộc ngành xăng dầu liên quan đến vận tải.

- Kinh doanh văn phòng cho thuê...

- Thường xuyên bồi dưỡng và đào tạo để nâng cao năng lực lãnh đạo, đảm bảo đội ngũ quản lý có tầm nhìn chiến lược trong việc tham mưu vào các hoạt động của Công ty.

- Là Doanh nghiệp niêm yết trên HNX, Công ty có khả năng và thuận lợi trong việc huy động vốn đáp ứng cho yêu cầu đầu tư phát triển Công ty từng thời kỳ.

5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh, Công ty đã quan tâm đến việc bảo vệ môi trường. Phối hợp cùng cơ quan chức năng kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường tại tòa nhà văn phòng PTS Sài Gòn (nơi Công ty đặt trụ sở làm việc và cho thuê). Kết quả kiểm tra của các cơ quan chức năng hàng năm, Công ty đều được đánh giá thực hiện tốt các quy định về pháp luật bảo vệ môi trường, không có vi phạm. Song song đó, Công ty còn đóng góp tích cực để hỗ trợ địa phương và các tổ chức liên quan trong nhiều công tác đền ơn đáp nghĩa, lá lành đùm lá rách.

6/ Các rủi ro

- Xăng dầu là mặt hàng dễ gây cháy nổ nguy hiểm, ô nhiễm trong quá trình bảo quản, vận chuyển lưu thông. Công ty luôn coi trọng và ưu tiên hàng đầu công tác bảo đảm an toàn hàng hóa, con người phương tiện thông qua việc ban hành các qui định và thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn về lao động, PCCN để hạn chế rủi ro.

- Bên cạnh rủi ro đối với ngành nghề đang hoạt động, Công ty cũng bị ảnh hưởng và sẽ bị tổn thất nếu xảy ra rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn vì sẽ gây thiệt hại to lớn về tài sản, con người cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty và các đối tác liên quan.

- Ngoài ra, trong hoạt động kinh doanh hàng ngày Công ty còn đối mặt với một số rủi ro tài chính, cụ thể như:

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Rủi ro thanh khoản: chủ yếu phát sinh từ việc Ngân hàng Nhà nước thắt chặt tiền tệ: cụ thể như tăng lãi suất cho vay, hạn chế tín dụng ... làm cho các khách hàng của Công ty và bản thân Công ty sẽ gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ thanh toán cho đối tác theo các hợp đồng giao dịch đã ký kết.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp với các khoản vay ở mức mà Ban Giám đốc cho là đủ đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động lớn về luồng tiền.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch

+ Năm 2018, các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được kết quả tốt, có sự tăng trưởng và hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu chính.

+ Ngành nghề kinh doanh vận tải cốt lõi của Công ty có kết quả lợi nhuận cao so với

những năm trở lại đây: là nhờ Công ty đã mạnh dạn liên doanh để đầu tư mới thay thế các phương tiện đến hạn thanh lý; đổi mới công tác điều độ; thực hiện tốt công tác tạo nguồn vận tải; kiểm soát tốt các chi phí liên quan vận tải ... nên đã mang lại hiệu quả cao.

+ Ngoài ra, năm 2018 cũng tiếp tục ghi nhận sự đóng góp quan trọng từ các lĩnh vực kinh doanh bán buôn, bán lẻ xăng dầu; cho thuê văn phòng, liên doanh Trạm đăng kiểm; nên có thể nói kết quả năm 2018 của Công ty là tương đối toàn diện. Đạt được kết quả trên là sự nỗ lực cố gắng của toàn thể NLD Công ty, đây cũng là nền tảng cốt lõi và quan trọng để Công ty giữ ổn định và ngày càng phát triển.

2/ Tổ chức và nhân sự

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong ban điều hành:

STT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
1	Nguyễn Xuân Thái	Giám đốc công ty	17/4/1975	Thạc sĩ QTKD
2	Ngô Anh Dũng	Phó Giám đốc	7/10/1968	Cử nhân kinh tế
3	Đặng Văn Hạnh	Phó Giám đốc	01/10/1960	Cử nhân kinh tế

- Những thay đổi trong ban điều hành:

CBTT số 34/2018/CBTT-PSC ngày 5/3/2018 của HĐQT Công ty về NQ HĐQT số 21/NQ-HĐQT-PSC ngày 5/3/2018 của HĐQT Công ty v/v Ông Đặng Duy Quân thôi tham gia HĐQT, thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ IV(2014-2018) và cử Ông Nguyễn Xuân Thái-Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ IV(2014-2018).

- Thay đổi Trưởng ban kiểm soát: Không có

3/ Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	254.286.166.902	274,842,483,387	
Doanh thu thuần	438.561.474.160	514,673,419,993	
Lợi nhuận từ hoạt động KD	17.998.369.831	17,837,708,771	
Lợi nhuận khác	502.009.494	1,065,065,720	
Lợi nhuận trước thuế	18.500.379.325	18,902,774,491	
Lợi nhuận sau thuế	14.721.348.215	15,043,513,508	
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	13,5	13.5	

b) Các khoản chỉ tiêu (CT) khác: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. CT về khả năng TT			
+ Hệ số ttoán ngắn hạn			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,43	0.56	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TSLĐ- Hàng tồn kho	0,38	0.50	
2. CT về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.52	0.55	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.08	1.21	
3. DT thuần/ Tổng tài sản	1.7	1.87	
4. CT về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/DT thuần	3,4	2.93	
+ Hệ số LNST/Vốn CSH	12,0	12.1	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	5,79	5.47	
+ Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	4.1	3.4	

4/ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 7.200.000 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Chuyển nhượng tự do: 7.200.000 cổ phần
- + Giá cổ phiếu PSC của Công ty giao dịch trên sàn HNX tại thời điểm 31/12/2018 là: 13.500 đ/cp.
- + Lãi cơ bản trên cp năm 2018 là: 2.045 đồng/cp (năm 2017 là 2.045 đồng/cp)

4.2 Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn trong nước:

- + Tổng cty DV Xăng dầu Petrolimex - tỷ lệ 52,73% = 3.796.755 cổ phiếu
- + Công ty cổ phần đầu tư Partners VN - tỷ lệ 18,85% = 1.357.500 cổ phiếu
- + Phạm Chí Giao - tỷ lệ 6,39% = 460.000 cổ phiếu

- Cổ đông trong nước:

- + Cổ đông người lao động Công ty - tỷ lệ 4,17% = 300.000 cổ phiếu
- + Cổ đông người mua ngoài Công ty - tỷ lệ 17,46% = 1.257.180 cổ phiếu

- Cổ đông nước ngoài:

- tỷ lệ 0,40% = 28.565 cổ phiếu

4.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex đã chính thức trở thành cổ đông chi phối của Công ty với số cp sở hữu là 3.796.755 cp chiếm 52,73%/VĐL hiện hữu từ ngày 26/12/2017.

- Ngày 27/12/2017 Tập đoàn xăng dầu Việt Nam đã có CBTT về việc không còn là cổ đông lớn của Công ty.

4.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Công ty không có cổ phiếu quỹ nên không có giao dịch.

4.5 Các chứng khoán khác:

- Công ty không có đợt phát hành chứng khoán nào khác.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

a) Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện		So sánh (%)	
		Năm 2017	Năm 2018	TH/KH	TH/CK
1	SL thực hiện:				
1.1	Sản lượng vận tải (m ³ km)	52.993.561	64.959.362	116	122
1.2	Sản lượng xăng dầu (m ³)	19.955	19.259	93	96
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	439.143	515.791	108	117
3	LN trước thuế (triệu đồng)	18.500	18.903	100	102
4	Tỉ lệ chia cổ tức (%/MG/cp)	13,5	13,5	100	100

b) Phân tích kết quả từng lĩnh vực hoạt động SXKD như sau:

- Kinh doanh vận tải:

Công ty xây dựng kế hoạch sản lượng vận tải năm 2018 đạt 56.100.000 m³km, tăng 6% so với thực hiện năm 2017. Thực hiện năm 2018, sản lượng vận tải đạt 64.959.362 m³km, bằng 122% so với cùng kỳ và tăng 16% so với kế hoạch năm 2018.

Tổng doanh thu: 154.425 triệu đồng

Tổng chi phí: 149.916 triệu đồng

Lợi nhuận: 7.509 triệu đồng (chiếm 40%/tổng LN TT)

+ Công ty tập trung nguồn lực và chi phí, áp dụng một số giải pháp phù hợp cho lĩnh vực kinh doanh cốt lõi;

+ Tổ chức điều độ hợp lý;

+ Tiếp nhận đội xe từ các đơn vị Long An, Vũng Tàu, Sông Bé nên sản lượng tăng.

- Kinh doanh xăng dầu:

Công ty xây dựng kế hoạch sản lượng kinh doanh xăng dầu năm 2018 đạt 22.800 m³, tăng 2% so với thực hiện năm 2017. Thực hiện năm 2018, sản lượng kinh doanh đạt 21.554 m³, bằng 96% so với cùng kỳ và tăng 3% so với kế hoạch năm 2018.

Tổng doanh thu:	310.642 triệu đồng
Tổng chi phí:	305.438 triệu đồng
Lợi nhuận:	5.204 triệu đồng (chiếm 27%/tổng LN TT)

+ Ổn định khách hàng cũ, phát triển thêm 5 khách hàng mới;

+ Việc hoàn thiện công tác cải tạo theo Hệ thống nhận diện thương hiệu theo chuẩn Tập đoàn của CHBL XD số 3 và số 9 làm sản lượng bán lẻ tại các cửa hàng này tăng trưởng rõ rệt cũng góp phần làm ổn định sản lượng lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

– Kinh doanh khác:

Tổng doanh thu:	49.606 triệu đồng. Trong đó:
-----------------	------------------------------

- Liên kết trạm đăng kiểm: 3.251 triệu đồng
- Cho thuê toà nhà văn phòng: 8.753 triệu đồng
- Gas và sản phẩm khác: 37.602 triệu đồng

Tổng chi phí:	42.616 triệu đồng
---------------	-------------------

Lợi nhuận:	6.190 triệu đồng (chiếm 33%/tổng LN TT)
------------	--

+ Doanh thu cho thuê văn phòng sau khi trừ khấu hao, tăng lên đáng kể do Công ty giữ ổn định khách hàng thuê văn phòng;

+ Trạm đăng kiểm vẫn là lĩnh vực ổn định doanh thu và lợi nhuận nhiều năm qua của Công ty trong hoạt động kinh doanh khác;

+ Gas và sản phẩm khác cũng đang trong giai đoạn gặp nhiều khó khăn để phát triển, tuy nhiên Công ty vẫn tiếp tục duy trì để góp phần gia tăng lợi nhuận chung toàn Công ty.

Doanh thu khác: 1.118 triệu đồng (gồm: lãi tiền gửi, thanh lý TSCĐ...).

*** Công nợ khó đòi đến thời điểm 31/12/2018 là: 0 đồng, bằng thời điểm 31/12/2017.**

*** Tình hình đầu tư cp vào Công ty CP đầu tư phát triển công nghiệp TM Củ Chi (mã chứng khoán: CCI):**

– Số lượng cp CCI Công ty sở hữu là 22.500 cp.

– Năm 2018, NQ ĐHCĐ CCI thống nhất cổ tức dự kiến được chi trả là từ 12%/MG/cp trở lên.

– Cho đến nay, CCI đã thực hiện tạm ứng thanh toán cổ tức năm 2018 cho Công ty là 13%/MG/cp, cụ thể:

+ Đợt 1 tỉ lệ là 6%/MG/cp vào tháng 8/2018.

+ Đợt 2 tỉ lệ là 7%/MG/cp vào tháng 4/2019.

– Tính theo giá cp CCI trên sàn đến 31/12/2018 là 11.650 đồng/cp nên Công ty đã thực hiện hạch toán trích lập dự phòng giảm giá hơn 637 triệu đồng theo qui định.

*** Tình hình chi trả cổ tức của Công ty năm 2018:**

– Ngay sau tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2018 vào ngày 15/4/2018, Công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông v/v chi trả bằng tiền mặt cổ tức năm 2017 tỉ lệ 13,5%. Ngày thanh toán 01/6/2018.

*** Giá cổ phiếu PSC trên sàn HNX tại thời điểm 3/12/2018 là: 13.500 đồng/cp**

*** Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 là: 2.089 đồng/cp (năm 2017 là 2.045 đồng/cp)**

c) Kết quả công tác đầu tư theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

Kế hoạch đầu tư theo NQ ĐHĐCĐ năm 2018	THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2018	
	Số lượng	Giá trị (triệu đồng)
Xe bồn: 11 xe (dự kiến 33.275 triệu đồng)	10 xe bồn chở XD Dung tích trung bình: 26 -28 m ³	27.936
Di dời Trạm đăng kiểm tại 118 HTP xuống Nhà Bè (dự kiến 6.497 triệu đồng)	Chưa thực hiện do còn vướng nhiều yếu tố khách quan và thủ tục hành chính bất cập	
Chi phí tiếp nhận và cải tạo phương tiện nhận bàn giao (0 triệu đồng)	23 xe xi téc. Tổng Dung tích: 375 m ³	12.375

2. Tình hình và kết quả thực hiện các mặt hoạt động khác**a) Công tác tổ chức, lao động, tiền lương****– Công tác tổ chức cán bộ:**

+ Từ 5/03/2018 thay đổi nhân sự Chủ tịch HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua chức danh chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Công ty.

+ Tuyển dụng 01 vị trí cán bộ cho Phòng Kỹ thuật trong Quý 2/2018.

– Tình hình lao động:

+ Số lượng lao động đến: 01/01/2018 là: 206 người.

+ Số lượng lao động đến: 31/12/2018 là: 230 người (tăng 46 chủ yếu là tiếp nhận lao động là lái xe do nhận chuyển giao phương tiện theo chỉ đạo của PTC và giảm 22 lao động do nghỉ việc và nghỉ hưu theo chế độ). Trong năm 2018, Công ty đã bố trí, sắp xếp hợp lý lao động đáp ứng với yêu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp theo định biên và đặc thù đối với từng đơn vị. Điều động lao động cho một số đơn vị nhằm bổ sung thay thế lao động nghỉ chế độ (Nghỉ phép, nghỉ ốm...).

b) Công tác nhận bàn giao đội xe

– Công ty đã thực hiện tiếp nhận 23 xe từ các đơn vị thành viên, cụ thể: 4 xe từ XD Long An, 11 xe từ XD Vũng Tàu, 8 xe từ XD Sông Bé theo lộ trình chuyển giao phương tiện vận tải xăng dầu đường bộ của Tổng công ty cho các Công ty cổ phần trực thuộc.

c) Công tác đầu tư CSVC kỹ thuật

– Tổng số phương tiện vận tải hoạt động là 134 xe; Trong đó đã thực hiện:

+ Tiếp nhận 23 xe từ các đơn vị thành viên, cụ thể: 4 xe từ XD Long An, 11 xe từ XD Vũng Tàu, 8 xe từ XD Sông Bé.

+ Đầu tư mới 10 xe (26 -28 m³) theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua để thay thế dần các xe có dung tích thấp khai thác kém hiệu quả và xe đến hạn thanh lý. Đến nay tất cả các xe đầu tư mới đều đã được đưa vào hoạt động.

+ Đại tu 22 xe, Thanh lý 12 xe.

– Tổng số CHBL XD hiện có của Công ty là 7 (bảy) cửa hàng. Trong đó đã thực hiện:

+ Cải tạo nâng cấp 2 CHBL XD đúng với qui định của Tập đoàn về nhận diện thương hiệu CHBL XD Petrolimex, cụ thể là:

- * CHXD số 3: 1234 đường Trảng Bom, xã Cây Gáo, H. Trảng Bom, Đồng Nai.
- * CHXD số 9: đường Mỹ Phước-Tân Vạn, xã Định Hoà, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương.
- + Các CHXD còn lại (5 CH) gồm:
 - * CHXD số 1: 118 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Tây, Q. 7, Tp.HCM.
 - * CHXD số 2: đường 742, Ấp Phú Bưng, xã Phú Chánh, H. Tân Uyên, Bình Dương.
 - * CHXD số 6: đường NTMK khu 9, P. Phú Hoà, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương.
 - * CHXD số 7: DT 743, ấp Bình Quới, xã Bình Chuẩn, TX Thuận An, Bình Dương.
 - * CHXD số 8: đường Hồ Văn Mên, KP Thanh Bình, P. An Thạnh, TX TA, Bình Dương.

Trong những năm tiếp theo, 05 (năm) CHXD này sẽ được Công ty xây dựng lộ trình cải tạo nâng cấp mới để đồng loạt 07 (bảy) CHXD hiện có của Công ty đều đạt tiêu chuẩn nhận diện thương hiệu của ngành góp phần lớn vào việc gia tăng sản lượng bán hàng và lợi nhuận ròng cho Công ty.

d) Công tác bảo vệ môi trường, an toàn VSLĐ, PCCC

Công ty chú trọng nâng cao nhiệm vụ bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình SXKD; do đó Công ty không ngừng tăng cường công tác kiểm tra giám sát về PCCC, bảo vệ môi trường, công tác an toàn tiền hàng, công tác đảm bảo an ninh, an toàn tại các phương tiện, cửa hàng bán lẻ, tòa nhà văn phòng để hạn chế tối đa các rủi ro; nên chưa xảy ra sự cố mất an toàn và thiệt hại về người và tài sản trong năm qua.

e) Công tác quản trị nội bộ

– Sau hơn 1 năm xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) cho Công ty, đến tháng 8/2018 Hệ thống đã được Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

– Sửa đổi, ban hành các Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ phù hợp với qui định hiện hành.

*** Phân tích tổng quan về môi trường kinh doanh, hoạt động của Công ty so với kế hoạch:**

Năm 2018, cũng là một trong nhiều năm liên tiếp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đề ra. Đặc biệt, ngành nghề kinh doanh vận tải cốt lõi của Công ty thực sự tăng trưởng là nhờ Công ty đã liên tục đầu tư mới phương tiện thay thế; mạnh dạn đổi mới công tác điều độ; thực hiện tốt công tác tạo nguồn vận tải; kiểm soát tốt các chi phí liên quan vận tải... nên đã mang lại hiệu quả cao. Ngoài ra, lợi nhuận từ các lĩnh vực kinh doanh bán buôn, bán lẻ xăng dầu; cho thuê văn phòng, liên doanh Trạm đăng kiểm cũng rất đáng kể.

Mặt khác, việc tiếp nhận các phương tiện vận tải từ 4 đơn vị thành viên của Tổng Công ty xăng dầu theo lộ trình qui định vào việc mở rộng hoạt động vận tải của Công ty cũng đã góp phần lớn vào thành tích kinh doanh vận tải của Công ty trong năm 2018. Đối với các cổ đông, trên cơ sở lợi nhuận đạt được năm 2018, Công ty cũng dự kiến mức trả cổ tức (13,5%/MG/cp) đạt 100% so với KH đề ra.

2/ Tình hình tài chính Công ty

+ Tình hình tài sản:

ĐVT: triệu đồng

TÀI SẢN	Đầu Kỳ	Cuối kỳ
1. Tài sản ngắn hạn	35.485	38.379
1.1 Vốn bằng tiền	2.284	3.656
1.2 Phải thu ngắn hạn	27.725	30.577
- Công nợ bán hàng	24.624	29.927
- Phải thu khác	484	598
1.3 Hàng tồn kho	4.410	3.566
1.4 Tài sản ngắn hạn	1.065	580
2. Tài sản dài hạn	218.801	236.436
2.1 Tài sản cố định	142.953	176.909
2.2 Bất động sản đầu tư	57.309	54.681
2.2 Đầu tư tài chính	335	262
2.4 TS dài hạn khác	851	1.569
Tổng tài sản	254.286	274.842

+ Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu tài chính	TH 2017(%)	TH 2018(%)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,4	2,9
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	12,02	12,11
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	5,79	5,47
Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	3,4	2,9

+ Phân tích Nợ so với cơ cấu vốn:

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	TH 2017(%)	TH 2018(%)
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.52	0.55
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.08	1.21
Hệ số Nợ ngân hàng/ Vốn chủ sở hữu	0.35	0.5

3/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

– Về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Xây dựng và ban hành các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với Quy định chung mới thay đổi của Nhà nước, của ngành, đảm bảo tính đặc thù của Công ty.

+ Triển khai xây dựng và hoàn hành Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 nhằm quản trị các rủi ro trong hoạt động SXKD của Công ty.

+ Trong công tác điều độ phương tiện, việc thực hiện gắn kết đầu xe cho từng khách hàng đã thực sự nâng cao chất lượng vận tải, và hiệu quả kinh doanh.

– Các biện pháp kiểm soát:

+ Công ty tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát về PCCC; bảo vệ môi trường; công tác an toàn tiên hàng; công tác bảo đảm an ninh, an toàn tại tòa nhà văn phòng, hệ thống CHXD. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa xảy ra sự cố mất an toàn nào.

+ Những ngày đầu cuối năm 2018 và đầu năm 2019 trong nước liên tiếp xảy ra các vụ tai nạn giao thông (TNGT) đặc biệt nghiêm trọng, nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành pháp luật của tài xế và người tham gia giao thông, nhất là tình trạng sử dụng rượu bia, ma túy... trước khi lái xe. Tuy nhiên, đối với Công ty đến nay chưa có phát hiện trường hợp vi phạm liên quan vấn đề này của đội ngũ lái xe Công ty, do Công ty ý thức việc tổ chức kiểm tra sức khoẻ định kỳ (bao gồm xét nghiệm ma túy và chất kích thích thần kinh) của anh em lái xe là điều cần thiết phải duy trì để hạn chế tối đa gây thiệt hại về người và tài sản của Công ty.

4/ Kế hoạch phát triển

Ngành vận tải xăng dầu có vai trò đặc biệt là ngoài nhiệm vụ phục vụ sự phát triển của đất nước còn phải đảm bảo nhu cầu về an ninh năng lượng nên Nhà nước đã có nhiều chủ trương thúc đẩy sự phát triển của ngành xăng dầu và vận tải xăng dầu. Nắm bắt tình hình trên, Công ty đã có những kế hoạch phát triển trong tương lai cho ngành nghề kinh doanh cốt lõi là vận tải xăng dầu bằng những bước đi thích hợp. Cụ thể:

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện hơn nữa, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; tạo điều kiện thuận lợi để cổ động được tiếp nhận thông tin nhanh và chính xác, đóng góp xây dựng Công ty nhằm sử dụng nguồn vốn hiệu quả và gia tăng giá trị lâu dài.

- Đối với khách hàng, luôn tôn trọng lắng nghe và cung cấp sản phẩm dịch vụ có chất lượng cao với giá cả cạnh tranh.

- Đóng góp tích cực cho các hoạt động mang tính nhân văn của xã hội.

4.1 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2019	KH 2019/TH 2018 (%)
1	SL thực hiện:		
1.1	Sản lượng vận tải (m ³ km)	74.162.000	115
1.2	Sản lượng xăng dầu (m ³)	20.200	105
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	559.000	108
3	LN trước thuế (triệu đồng)	19.470	103
4	Chia cổ tức (%/MG/cp)	12	89

*** Thuyết minh về dự kiến tỉ lệ cổ tức chi trả năm 2019 bằng tiền mặt:**

Theo thoả thuận với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (cổ đông chi phối, chiếm trên 50% VĐL) Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc phải đảm bảo chi trả cổ tức ít nhất là 80%/LNST trong vòng 03 năm liền từ 2016, 2017, 2018. Do đó, cổ tức các năm đều là 13,5%/MG/cp.

Trong năm 2019, do nguồn vốn đầu tư liên doanh ngày càng hạn hẹp, vốn vay Ngân hàng lãi suất không còn nhiều ưu đãi nên Công ty cần tập trung vốn đầu tư phát triển cho các hoạt động cốt lõi như: đầu tư đại tu, thay thế phương tiện vận tải; mua đất, đầu tư cải tiến các cửa hàng trực thuộc về nhận diện thương hiệu cũng như đạt chuẩn 5S,...

Mức chi trả cổ tức 12%/MG/cp bằng tiền mặt cũng là mức cổ tức đảm bảo quyền lợi cho cổ đông so với lãi suất gửi Ngân hàng.

Hiện tại, Công ty chưa áp dụng trả cổ tức bằng hình thức phát hành cổ phiếu để tăng thêm vốn điều lệ vì sẽ làm gánh nặng cho việc thanh toán cổ tức trong những năm kế tiếp; mặt khác với quy mô Công ty hiện nay thì vốn điều lệ hoạt động 72 tỉ đồng cũng đang là phù hợp.

4.2 Kế hoạch đầu tư 2019:

Với cơ cấu phương tiện vận tải hiện có của Công ty là: Tổng dung tích 2.700 m³ cho 134 xe bồn chở xăng dầu (dung tích trung bình 20 m³/xe) và tổng tải trọng 40 tấn cho 03 xe chở bồn LPG; Mặt khác, năm 2019 có 10 bồn chở xăng dầu đến hết niên hạn sử dụng với tổng dung tích 154 m³; Tổng số cửa hàng hiện có là 7 cửa hàng. Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch đầu tư trình ĐHCĐ năm 2019 thông qua. Cụ thể:

Nội dung đầu tư	Số lượng	Vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn
Xe bồn thay thế và đáp ứng nhu cầu tăng trưởng năng lực vận tải	26	82.030	Vốn tự có, huy động liên doanh đầu tư và vốn vay
Liên quan CH BL xăng dầu	01	21.000	Vốn tự có và vốn vay

*** Thuyết minh về kế hoạch đầu tư:**

- Đầu tư 06 xe xi téc dung tích trung bình 26 m³/xe với tổng dung tích khoảng 156 m³ để thay thế 10 xe hết niên hạn sử dụng với giá trị dự kiến 18.900 triệu đồng.

- Đầu tư mới 05 phương tiện vận chuyển nhiên liệu bay để đáp ứng nhu cầu sản lượng dự kiến tăng trong năm 2019 theo biên bản làm việc giữa Công ty cp Nhiên liệu bay Petrolimex - Chi nhánh Tp.HCM và PTS Sài Gòn ngày 31/12/2018 với giá trị dự kiến là 15.700 triệu đồng.

- Theo định hướng tái cấu trúc của Tập đoàn, Công ty PTS Sài Gòn sẽ tiếp nhận toàn bộ thị trường vận tải (không có đội xe) của Công ty Xăng dầu Tây Ninh. Hiện nay sản lượng trung bình của Công ty Xăng dầu Tây Ninh khoảng 400 m³/ngày. Để đáp ứng nhu cầu này nếu được tiếp nhận thị trường, dự kiến Công ty phải đầu tư 15 xe với dung tích trung bình 26 m³/xe (trong trường hợp không đàm phán mua lại được đội xe cũ đang vận chuyển cho Công ty Xăng dầu Tây Ninh) với giá trị dự kiến 47.300 triệu đồng.

- Xây dựng mới 01 CHXD với quy mô 04 cột bơm với giá trị dự kiến 21.000 triệu đồng (gồm mua đất 15.000 triệu đồng, xây dựng cơ bản 6.000 triệu đồng).

4.3 Kế hoạch thanh toán cổ tức năm 2018:

Dự kiến cổ tức năm 2018 chia cho các cổ đông sẽ thực hiện như sau:

- + Tỷ lệ: 13,5%/MG/cp, tương đương 1.350 đồng/cp.
- + Tổng giá trị cổ tức thanh toán: 9.720 triệu đồng.
- + Ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện chi trả: dự kiến ngay sau ĐHĐCĐ năm 2019.
- + Thời gian thanh toán: tháng 06/2019.

4.4 Một số giải pháp cụ thể:

- Công tác tổ chức kinh doanh vận tải

+ Tiếp tục phối hợp áp dụng đề án điều độ tập trung (DOC) đối với vận tải bộ của Tập đoàn và Tổng công ty triển khai.

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp từ áp dụng công nghệ, tổ chức lao động để tổ chức kiểm tra thường xuyên tất cả các công đoạn của quá trình lưu thông của các phương tiện vận tải để đảm bảo chất lượng và số lượng xăng dầu giao nhận.

+ Định kỳ và đột xuất tổ chức kiểm tra khám sức khỏe cho người lái xe trong đó chú trọng xét nghiệm ma túy, chất kích thích thần kinh và nồng độ cồn đối với các lái xe của công ty nhằm đảm bảo an toàn về con người và tài sản Công ty.

- Công tác tổ chức kinh doanh xăng dầu

+ Tổ chức đồng bộ các giải pháp để gia tăng sản lượng trên tất cả kênh bán hàng, trong đó sẽ áp dụng mạnh mẽ các giải pháp để tạo ra sự đột phá trong việc phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu, gas và các sản phẩm khác.

+ Tăng cường quảng bá, tiếp thị sản phẩm xăng dầu, cơ chế bán hàng để phát triển khách hàng, gia tăng sản lượng và hiệu quả quá trình bán hàng, nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Công tác đảm bảo an toàn PCCC, VSLĐ&BVMT

+ Xác định nhiệm vụ bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình SXKD lên hàng đầu, không ngừng tăng cường công tác kiểm tra giám sát về PCCC, VSMT, BVMT đối với các phương tiện vận tải, khối cửa hàng, tòa nhà văn phòng Công ty (như thu gom rác vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, điều kiện an toàn PCCC, an toàn tiền hàng, công nợ ...)

- Hoàn thiện và tăng cường công tác quản trị nội bộ

+ Hoàn thành việc tổ chức tái đánh giá Hệ thống tiêu chuẩn quản trị chất lượng ISO theo tiêu chuẩn 9001:2015 như kế hoạch vào tháng 8/2019.

+ Xây dựng lộ trình áp dụng giải pháp công nghệ thông tin, tự động hoá vào quá trình kinh doanh vận tải, bán buôn, bán lẻ xăng dầu để tăng mức độ an toàn, nâng cao năng suất lao động và ngăn ngừa tiêu cực.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1/ Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

- HĐQT hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật doanh nghiệp. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Công ty để đề ra và triển khai các Nghị quyết thực hiện.

- Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng quy định. HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp định kỳ để quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty. Một số công việc chính:

- Xây dựng kế hoạch SXKD và các kế hoạch khác trình ĐHĐCĐ phê duyệt;

- Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán và đánh giá kết quả hoạt động SXKD Công ty hàng quý và năm 2018;

- Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp; đã triển khai xây dựng thành công Hệ thống quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 như giải pháp năm 2018 đã đề ra.

- Ngoài các quy chế ban hành đang áp dụng, năm 2018 HĐQT thực hiện sửa đổi, bổ sung và ban hành thêm một số quy chế, quy định quản lý nội bộ... phù hợp với mô hình tổ chức mới và quy định của pháp luật để quản lý, giám sát, điều hành hoạt động Công ty, nâng cao minh bạch hóa thông tin;

- Quyết định công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;

- Chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

2/ Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc;

- Yêu cầu Giám đốc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo HĐQT về các hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD;

- Chỉ đạo quyết liệt trong công tác đầu tư, tiết giảm chi phí, tổ chức tốt thị trường, rà soát xây dựng lại cơ chế kinh doanh bám sát các định mức kinh tế kỹ thuật: định mức hao hụt, phí qua kho, cước vận chuyên, để gia tăng hiệu quả SXKD.

- Chỉ đạo và xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nhìn chung năm 2018, Ban giám đốc điều hành, cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, quyết định của HĐQT.

3/ Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị Công ty. Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty, HĐQT ra Nghị quyết chú trọng là:

3.1 Mục tiêu kinh doanh:

- Bảo toàn và phát triển vốn.
 - + Lợi nhuận trước thuế phấn đấu đạt 19.100 triệu đồng.
 - + Gia tăng tỉ suất lợi nhuận trên tổng tài sản.
- An toàn tuyệt đối trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.2 Các giải pháp, định hướng:

1/ Chú trọng nghiên cứu thị trường, từ đó xây dựng chiến lược đầu tư phát triển Công ty tốt nhất, phấn đấu từng bước trở thành một trong những đơn vị vận tải xăng dầu tốt nhất trong hệ thống Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex.

2/ Quản trị chặt chẽ công tác vận chuyển về khối lượng, chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường nhằm đảm bảo hiệu quả ngành nghề kinh doanh cốt lõi và phát triển uy tín của Công ty.

3/ Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành Công ty, củng cố và tổ chức xây dựng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Xem xét bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định hiện có; xây dựng ban hành các quy chế mới.

4/ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện hơn nữa, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

5/ Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông được tiếp nhận thông tin nhanh và chính xác, đóng góp xây dựng Công ty nhằm sử dụng nguồn vốn hiệu quả và gia tăng giá trị lâu dài.

6/ Đối với khách hàng, luôn tôn trọng lắng nghe và cung cấp sản phẩm dịch vụ có chất lượng cao với giá cả cạnh tranh.

7/ Đóng góp tích cực cho các hoạt động mang tính nhân văn của xã hội.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1/ Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT: Gồm 5 thành viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Xuân Thái	Chủ tịch HĐQT kiêm GD điều hành Công ty từ 5/3/2018
2	Trần Thị Lan Hải	Ủy viên HĐQT
3	Lê Thành Hiệp	Ủy viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Ủy viên HĐQT từ tháng 4/2018
5	Lê Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT từ tháng 4/2018

1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT

Công ty không có thành lập tiểu ban.

1.3 Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 05 phiên họp, đề ra các Nghị quyết để Ban Giám đốc tổ chức thực hiện, gồm các nội dung sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
1	20/NQ-HĐQT-PSC	22/01/2018	<ul style="list-style-type: none">- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2017. Thống nhất một số giải pháp định hướng cho năm 2018 trên cơ sở kế thừa và hoàn thiện các giải pháp đã áp dụng trong năm 2017.- Thống nhất chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, dự kiến ngày 15/04/2018.- Chốt DSCĐ tham dự ĐH, ngày đăng ký cuối cùng 2/3/2018.
2	21/NQ-HĐQT-PSC	5/03/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất Ông Đặng Duy Quân thôi tham gia HĐQT, thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.- Thống nhất Ông Nguyễn Xuân Thái - Ủy viên HĐQT làm Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.
3	22/NQ-HĐQT-PSC	14/03/2018	<ul style="list-style-type: none">- Sơ kết kết quả kinh doanh Quý 1/2018.- Thống nhất ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của cty tổ chức vào ngày Chủ nhật 15/04/2018.- Thống nhất toàn bộ dự thảo tài liệu báo cáo ĐHĐCĐ.- Phân công thư ký, các phòng ban nghiệp vụ chuẩn bị chu đáo tài liệu cho đại hội cổ đông và thực hiện CBTT, báo cáo theo qui định.
4	23/NQ-HĐQT-PSC	27/07/2018	<ul style="list-style-type: none">- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2018.- Thống nhất một số giải pháp định hướng cho 6 tháng cuối năm 2018.- Triển khai đầu tư PTVT theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
5	24/NQ-HĐQT-PSC	02/11/2018	<ul style="list-style-type: none">- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2018.- Thống nhất một số giải pháp quan trọng cho 3 tháng cuối năm 2018.

Trong năm qua, HĐQT đã đưa ra định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế tại từng thời điểm phát triển và nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm hạn chế ảnh hưởng xấu của cơ chế thị trường, đảm bảo hoàn thành ở mức tốt nhất các chỉ tiêu theo kế hoạch...

1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Tham gia và thực hiện đầy đủ trách nhiệm với HĐQT.

2/ Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của BKS:

Gồm 3 thành viên:

- Trưởng ban (01): Ông Nguyễn Văn Bình

- Ủy viên (2):+ Ông Trịnh Văn Tâm

+ Ông Phạm Anh Tuấn

2.2 Hoạt động của BKS:

Căn cứ quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát cùng các văn bản nhà nước có liên quan, Trưởng Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể bằng văn bản cho từng Kiểm soát viên, xây dựng kế hoạch công tác và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch về từng nội dung: Việc tuân thủ Điều lệ Công ty; Tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty... Thẩm định Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo tài chính, xem xét các báo cáo khác cùng với các ý kiến trình bày của Ban lãnh đạo Công ty.

Công tác giám sát của Ban kiểm soát đã được thực hiện nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, kết quả hoạt động SXKD và quản lý của Công ty. Phối hợp cùng HĐQT, Ban giám đốc điều hành trong việc quản lý vốn đầu tư của chủ sở hữu, bảo toàn và phát triển vốn...

* Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2018:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Bình	Trưởng ban	4/4/2016	4/4	100%	
2	Ông Trịnh Văn Tâm	Ủy viên	12/4/2015	4/4	100%	
3	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên	12/4/2015	4/4	100%	

- Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát đều tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý giữa Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc để nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh từng quý và mục tiêu phương hướng hoạt động tiếp theo nhằm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2018, xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2019. Từ đó, Ban Kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến của mình trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

*** Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc:**

1. Ban kiểm soát thống nhất cao với các nội dung cơ bản tại báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả hoạt động SXKD, quản lý, điều hành Công ty năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018.

2. Qua thực hiện công tác giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy, hoạt động quản lý của HĐQT trong năm 2018 về cơ bản đã tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty. HĐQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất để triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty ngày 15/4/2018. HĐQT Công ty đã có nghị quyết phù hợp về đầu tư phương tiện vận tải, Cửa hàng bán lẻ xăng dầu và đầu tư khác để phục vụ hoạt động SXKD nhằm mục tiêu đạt được hiệu quả ngày càng cao. Các nghị quyết khác, về cơ bản được tổ chức thực hiện nghiêm túc. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đã tuân thủ Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.

3. Hoạt động điều hành của Ban giám đốc Công ty trong năm 2018 về cơ bản đã tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ & HĐQT Công ty. Ban giám đốc Công ty đã có sự phân công, chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ, kịp thời, có đánh giá đúng các thuận lợi, khó khăn, kết quả đã thực hiện, đặc biệt là các vấn đề còn bất cập.

Theo đó, đã và đang tích cực tìm các giải pháp phù hợp, đồng bộ để khắc phục nhằm tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ Công ty.

*** Việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông:**

Về NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Công ty đã thực hiện với các kết quả sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công Ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).

- Công ty đã hoàn thành chi trả cổ tức năm 2017 là tỉ lệ 13,5%/MG/cp. Tổng trị giá thanh toán: 9.720.000.000 đồng. Ngày chốt danh sách cuối cùng hưởng cổ tức năm 2017 là 10/5/2018; Ngày thanh toán: 01/6/2018.

*** Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông:**

1. HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã tạo các điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, hội nghị sơ kết, tổng kết, cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD & quản lý của Công ty.

2. Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát, quản lý vốn đầu tư của chủ sở hữu; cùng với việc tổ chức thực hiện các quy định, quy trình quản lý nội bộ và các công việc cụ thể khác có liên quan.

3. Ban kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban giám đốc Công ty về phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Kiểm soát viên Ban kiểm soát, kế hoạch giám sát. Ban kiểm soát xem xét kết quả kiểm soát nội bộ, báo cáo kiểm toán, ý kiến trình bày của Ban lãnh đạo Công ty. Báo cáo này được hoàn thiện sau khi đã tiếp thu các ý kiến tham gia của các ủy viên HĐQT Công ty.

4. Ngoài ra, Ban kiểm soát còn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyền hạn quy định trong Điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty; Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát sẽ tổ chức giám sát các hoạt động trước, trong và sau trên cơ sở theo tình hình thực tế tại đơn vị thì chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

*** Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018:**

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn qui định và những điều khoản ghi trong Luật chứng khoán. Mỗi thành viên trong Ban Kiểm soát đều nỗ lực nghiên cứu và đi sâu sát vào hoạt động kinh doanh của Công ty để có những ý kiến phản biện kịp thời trong công tác điều hành với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả; mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 với rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ có sự giúp đỡ tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng ban, toàn thể CB-CNV Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn.

3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Các thành viên HĐQT – BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm công việc và được trả phụ cấp thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm ngoài tiền lương chức danh công việc đảm nhận.

Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm được trả tạm ứng hàng tháng và bằng 20% mức lương cơ bản của Người quản lý chuyên trách tương ứng.

HĐQT có chi phí hoạt động phát sinh cho từng công việc cụ thể và không phụ cấp chi phí hoạt động cho từng thành viên HĐQT

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Người có liên quan với CĐNB	80.500	1,1	83.500	1,2	Mua nắm giữ cổ phiếu

3.3 Việc thực hiện các qui định về quản trị công ty:

HĐQT Công ty có nhận thức tốt về quản trị Công ty, không quản trị điều hành theo kiểu đối phó, luôn chú trọng và tuân thủ các yêu cầu quy phạm. Ngoài quản trị Công ty ở những điểm cơ bản nhất, ở những lĩnh vực chuyên sâu hơn HĐQT Công ty càng đặc biệt chú trọng. Tuy nhiên không tránh khỏi những điểm yếu do quản trị Công ty là một khái niệm còn mới mẻ ở các DN niêm yết nói riêng và Việt Nam nói chung.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1/ Ý kiến kiểm toán

- **Đơn vị kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) : là công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

Địa chỉ : 29 Võ Thị Sáu, Quận 1, Tp.HCM, Website: www.aascs.com.vn

KTV chính: Võ Thị Mỹ Hương - **Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0858-2018-142-1**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn, được lập ngày 28 tháng 01 năm 2019 từ trang 08 đến trang 45, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

- Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

- Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2/ Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 Công ty đã báo cáo theo đúng qui định.

Tham khảo trên website của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website của Công ty www.ptssaigon.petrolimex.com.vn.

Đại diện theo pháp luật của Công ty
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Thái

